

## QUY ĐỊNH

**Ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố Long Khánh**  
(Kèm theo Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND  
ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố Long Khánh.
- Quy định này được áp dụng đối với công chức Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố.

#### Điều 2. Vị trí và chức năng

- Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh; thực hiện chức tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo uỷ quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.
- Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố Long Khánh có tư cách pháp nhân, có con dấu và có tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Đồng Nai.

### Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

#### Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

- Trình Ủy ban nhân dân thành phố:
    - Ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố:
- Quy hoạch, kế hoạch phát triển và chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn;

Phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo cho Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố.

Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Dân tộc và tôn giáo thành phố.

b) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn theo quy định của Đảng, của pháp luật và chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố các văn bản về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo.

4. Tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình, dự án, đề án, mô hình thí điểm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ ổn định cuộc sống đối với đồng bào dân tộc thiểu số do cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc chủ trì, quản lý, chỉ đạo; theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc; tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp thích hợp để giải quyết các vấn đề xóa đói, giảm nghèo, định canh, định cư, di cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các vấn đề dân tộc khác trên địa bàn thành phố.

5. Tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tham mưu tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số của thành phố theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc: trong công tác dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc; trong lao động sản xuất, xóa đói, giảm nghèo; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; giữ gìn an ninh, trật tự góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

6. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố xác định xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo trình độ phát triển và các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù trình cấp thẩm quyền phê duyệt; rà soát, kiểm tra, lập hồ sơ về việc công nhận, bổ sung hoặc đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đúng trình tự, thủ tục theo các quy định hiện hành, gửi cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc cấp tỉnh có ý kiến trước khi Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định công nhận và tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín.

7. Về tín ngưỡng, tôn giáo:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương;

b) Giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật, phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và hướng dẫn của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

8. Tổ chức triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn.

9. Kiểm tra việc thực hiện chính sách, chương trình, dự án và các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

10. Thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Dân tộc và Tôn giáo về tình hình, kết quả triển khai công tác dân tộc trên địa bàn.

11. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Phòng Dân tộc và Tôn giáo theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

12. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của Phòng Dân tộc và Tôn giáo theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

13. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo đối với chức danh công chức được giao phụ trách về lĩnh vực dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc theo quy định của pháp luật.

### **Chương III**

#### **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

##### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

1. Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố có Trưởng phòng, 01 (một) Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ.

a) Trưởng Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng.

b) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được

phân công hoặc ủy quyền. Khi Trưởng phòng vắng mặt, Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy quyền điều hành các hoạt động của phòng.

2. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, cho từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của Đảng và của pháp luật.

### **Điều 5. Biên chế**

1. Biên chế công chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trong tổng chỉ tiêu biên chế hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm.

2. Việc bố trí công tác đối với công chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố được căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức theo quy định, phẩm chất, trình độ, năng lực của công chức và đảm bảo đủ lực lượng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

## **Chương IV**

### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 6. Chế độ làm việc, hội họp**

1. Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Hàng tuần, toàn thể cơ quan họp giao ban một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác cho tuần sau.

#### **Điều 7. Trách nhiệm của Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng**

1. Trách nhiệm của Trưởng phòng

a) Phụ trách, điều hành toàn bộ các hoạt động của Phòng và phụ trách những công tác trọng tâm của Phòng.

b) Căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố Trưởng phòng ban hành Quy chế làm việc của phòng và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện.

c) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương và các công việc khác được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phân công hoặc ủy quyền; không chuyển công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình lên Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp thành phố. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc đúng thẩm quyền nhưng không đủ khả năng và điều kiện để giải quyết thì Trưởng phòng phải chủ động làm việc với Trưởng phòng có liên quan để hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình.

d) Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; báo cáo công tác với cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

đ) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng, Trưởng phòng sắp xếp, tổ chức, bố trí sử dụng công chức làm việc theo chế độ chuyên viên trên tinh thần trách nhiệm, phát huy năng lực, trình độ và khả năng của mỗi công chức.

e) Hàng năm, thực hiện việc đánh giá đối với các công chức thuộc quyền quản lý.

## 2. Trách nhiệm của Phó Trưởng phòng

a) Chấp hành những việc không được làm theo quy định của Luật Cán bộ, công chức.

b) Khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ phải phục tùng sự chỉ đạo của Trưởng phòng và hướng dẫn của cấp trên. Trường hợp, ý kiến của Phó Trưởng phòng khác với ý kiến của Trưởng phòng hoặc hướng dẫn của cấp trên thì Phó Trưởng phòng được quyền trình bày ý kiến, đề xuất hướng giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của cá nhân, có quyền bảo lưu ý kiến nhưng phải phục tùng thực hiện theo chỉ đạo và báo cáo lên cấp trên theo quy định.

## **Điều 8. Trách nhiệm của công chức**

1. Công chức phải thực hiện nghĩa vụ của công chức và chấp hành những việc không được làm theo quy định của Luật Cán bộ, công chức.

2. Công chức phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Trưởng phòng về việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của công chức, có nếp sống lành mạnh, trung thực, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư.

3. Trong khi thi hành nhiệm vụ, công chức phải phục tùng sự chỉ đạo của Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và hướng dẫn của cấp trên, được quyền trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của công chức khác với ý kiến Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp trên.

4. Công chức phải nghiêm túc tự phê bình, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để không ngừng tiến bộ, phê bình, đấu tranh để xây dựng nội bộ cơ quan trong sạch, vững mạnh, kể cả góp ý phê bình Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng.

5. Công chức phải có trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao, phải nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, kỷ luật của cơ quan và pháp luật của Nhà nước để nâng cao trình độ, năng lực và hiệu quả công tác.

## **Điều 9. Môi quan hệ công tác**

### 1. Đối với Sở Dân tộc và Tôn giáo

Phòng Dân tộc và Tôn giáo chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ về các mặt công tác của Sở Dân tộc và Tôn giáo. Trưởng Phòng Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn cho Sở Dân tộc và Tôn giáo theo chế độ định kỳ và yêu cầu đột xuất.

## 2. Đối với Hội đồng nhân dân thành phố

Phòng Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm tổ chức thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành.

## 3. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố

Phòng Dân tộc và Tôn giáo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Phòng Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo, điều hành công chức trong việc thực hiện các Quyết định, Chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố, thường xuyên báo cáo công tác với Ủy ban nhân dân thành phố theo đúng chế độ quy định.

Trước khi tổ chức thực hiện các chủ trương của Sở Dân tộc và Tôn giáo hoặc các ngành cấp trên có liên quan đến chương trình kế hoạch chung của thành phố, Trưởng Phòng Dân tộc và Tôn giáo phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

## 4. Đối với các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân thành phố, các Ban xây dựng Đảng của Thành ủy

a) Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố tăng cường mối quan hệ với các cơ quan chuyên môn trên nguyên tắc cộng đồng trách nhiệm hỗ trợ lẫn nhau theo chức năng của từng cơ quan để hoàn thành nhiệm vụ chung của thành phố và nhiệm vụ riêng của từng cơ quan.

b) Chủ động liên hệ với các Ban xây dựng Đảng của Thành ủy, tổ chức tuyên truyền thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, ý kiến chỉ đạo về những vấn đề liên quan đến công tác xây dựng Đảng; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; đấu tranh với những quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch; công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc, đồng bào theo tôn giáo, các hội quần chúng... và các lĩnh vực hoạt động khác.

## 5. Đối với các cơ quan, đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội trong thành phố

Phòng Dân tộc và Tôn giáo quan hệ với các cơ quan, đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội trên nguyên tắc phối hợp công tác, nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung của thành phố và nhiệm vụ của từng cơ quan. Các cơ quan, đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm thực hiện các quy định liên quan đến công tác dân tộc và Tôn giáo theo quy định của pháp luật.

## 6. Đối với Ủy ban nhân dân các phường, xã thuộc Ủy ban nhân dân thành phố

Phòng Dân tộc và Tôn giáo có nhiệm vụ hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, các lĩnh vực công tác thuộc chức năng quản lý thống nhất của Phòng Dân tộc và Tôn giáo đối với Ủy ban nhân dân phường, xã. Trong trường hợp giữa Phòng Dân tộc và Tôn giáo và Ủy ban nhân dân phường, xã có vấn đề chưa nhất trí thì Phòng Dân tộc và Tôn giáo phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

## 7. Đối với các cơ quan, đơn vị trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn thành phố

a) Thực hiện các mối quan hệ bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau, cùng nhau trao đổi, bàn bạc để đi đến thống nhất trong việc giải quyết các nhiệm vụ liên quan trên cơ sở đảm bảo thực hiện đầy đủ các nguyên tắc, quy định của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác Dân tộc và Tôn giáo trên địa bàn theo sự ủy nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố. Phòng Dân tộc và Tôn giáo được theo dõi và yêu cầu các đơn vị cung cấp tình hình công tác có liên quan đến các lĩnh vực nêu trên để phục vụ cho công tác chỉ đạo chung của thành phố.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Trách nhiệm thực hiện**

1. Trưởng Phòng Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo trên địa bàn thành phố

2. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, của địa phương, có trách nhiệm phối hợp thực hiện đúng nội dung Quy định này.

#### **Điều 11. Điều khoản thi hành**

1. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong quy định có sự sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo các văn bản hoặc quy định pháp luật mới ban hành (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác).

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Trưởng Phòng Dân tộc và Tôn giáo thành phố phối hợp với Trưởng Phòng Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật./.